

CHỈ THỊ

Về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước

Thực hiện các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 về việc thực hiện nghiêm các chính sách tài khóa và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước; UBND tỉnh Quảng Bình đã có Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 24/12/2018 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước. Theo đó, thời gian qua, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và các địa phương đã rất cố gắng trong tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Công tác quyết toán, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch được tăng cường; nhiều sai phạm trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước đã được phát hiện và xử lý nghiêm góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước.

Tuy nhiên, qua công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra thời gian qua cho thấy vẫn còn tình trạng vi phạm chế độ, chính sách trong quản lý ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, nợ công, giá và thẩm định giá; việc thực hiện một số kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra còn chậm, công tác tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý còn hạn chế, chưa đảm bảo thời hạn quy định...

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên; thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra. Trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:



1



1. Về quản lý thu ngân sách nhà nước (NSNN)

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của các Luật thuế, Luật Quản lý thuế và pháp luật có liên quan, tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN; hạch toán, điều tiết các khoản thu của từng cấp ngân sách, từng địa phương theo đúng quy định; không tự đặt ra các khoản thu, không giữ lại hoặc để các khoản thu ngoài NSNN trái với quy định của pháp luật; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản đã được các cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị thu vào NSNN; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quy trình quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao, hoạt động tài chính, ngân hàng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh trên nền tảng số,... Nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng (nhất là các khoản thu theo hình thức khoán), gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trước và sau hoàn thuế, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật, hiệu quả cho doanh nghiệp, không để việc hoàn thuế kéo dài,... Kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không đăng ký kinh doanh nhưng thực tế có kinh doanh để đưa vào diện quản lý thuế; rà soát xử lý các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất - kinh doanh nhưng không kê khai, nộp thuế theo quy định, các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh nhưng thực tế không hoạt động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính đối với các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu theo quy định nhằm đánh giá tình hình tài chính, tình hình sử dụng, bảo toàn và tăng trưởng vốn.

- Thực hiện rà soát, đánh giá phân loại nợ thuế; tập trung đôn đốc, cưỡng chế thu ngay các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp vào NSNN theo quy định, không để tình trạng nợ thuế kéo dài, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; đẩy nhanh xử lý nợ thuế không còn khả năng thu hồi đã tồn tại nhiều năm theo các quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN và các quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và đúng bản chất của số nợ thuế.





- Tổ chức thu đầy đủ, kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra, cơ quan bảo vệ pháp luật và các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

2. Về quản lý chi NSNN

- Lập, quyết định dự toán chi NSNN hằng năm theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, Kế hoạch tài chính 05 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn, Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm; trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi NSNN, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với năm dự toán và theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao; bố trí chi NSNN trong phạm vi khả năng nguồn lực; bố trí chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn NSNN phải đúng thẩm quyền, xác định rõ tính chất nguồn vốn và trong phạm vi tổng số vốn được cấp có thẩm quyền quyết định, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách hàng năm và trong trung hạn.

- Lập kế hoạch đầu tư công hằng năm theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Đầu tư công. Thực hiện nghiêm việc phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn NSNN cho các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp dưới trước ngày 31/12 năm kế hoạch, theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội về dự toán NSNN và phân bổ ngân sách Trung ương hằng năm; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật NSNN.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án. Quyết liệt triển khai các giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân hết kế hoạch vốn hằng năm đã phân bổ, hạn chế tối đa số dư dự toán bị hủy bỏ hoặc chuyển nguồn sang năm sau; thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành theo quy định, thường xuyên rà soát số dư tạm ứng, kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng không đúng quy định, tạm ứng không có khối lượng thực hiện, tạm ứng kéo dài nhiều năm, quá thời hạn quy định.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi thường xuyên NSNN theo đúng quy định của Luật NSNN đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn được giao, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN.

2g

3

- Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về NSNN. Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả NSNN theo quy định. Nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn của các cấp ngân sách khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Thực hiện bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, chế độ, chính sách trong phạm vi khả năng nguồn lực của ngân sách cấp trên và khả năng cân đối của ngân sách cấp dưới. Việc sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu quy định; trường hợp sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết phải hoàn trả ngân sách cấp trên kịp thời theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại NSNN. Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên NSNN.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng và báo cáo quyết toán, công khai tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách hằng năm theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục rà soát tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức, hoạt động để tăng cường quản lý, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả hoạt động của các quỹ, sắp xếp lại các quỹ có nguồn thu, nhiệm vụ chi trùng lặp với NSNN hoặc không còn phù hợp theo Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội và Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

3. Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu



chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Sử dụng hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật, chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc nhà nước và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.

- Các địa phương thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Về công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm

- Thực hiện xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định. Khi xét duyệt, thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm, nếu phát hiện các khoản chi sai chế độ hoặc không đủ điều kiện quyết toán thì xử lý theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; nếu chi sai thì phải thu hồi nộp đủ cho ngân sách nhà nước; nếu chưa đủ điều kiện quyết toán thì phải hoàn thiện thủ tục quyết toán theo quy định, xử lý, thu hồi các khoản chuyển nguồn không đúng quy định và hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Trong quá trình thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách cấp dưới, nếu phát hiện sai sót, sai phạm thì cơ quan tài chính cấp trên xử lý và có văn bản thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp dưới để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Điều 67 Luật Ngân sách nhà nước.

- Các chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo đúng thời hạn quy định. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng

ly

4

4

các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

- Thực hiện xét duyệt, thẩm định số liệu quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và các đơn vị dự toán cấp dưới, đảm bảo đúng chế độ kế toán, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời tổng hợp số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm báo cáo cơ quan tài chính đúng thời hạn quy định.

- Sau khi có thông báo thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm, đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách các cấp kịp thời có thông báo chi tiết cho đơn vị trực thuộc và đơn vị dự toán cấp dưới phối hợp với cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện điều chỉnh số liệu kế toán ngân sách nhà nước theo đúng số liệu tại thông báo thẩm định quyết toán (nếu có chênh lệch).

- Công tác kế toán, cung cấp thông tin tài chính, ngân sách phải theo đúng quy định của chế độ kế toán, quy định về cung cấp thông tin lập báo cáo tài chính nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có và đầu tư trang thiết bị, phần mềm kế toán trong trường hợp cần thiết để đảm bảo chất lượng thông tin đầu vào cho báo cáo tài chính nhà nước. Đẩy mạnh việc sử dụng thông tin, số liệu báo cáo tài chính nhà nước cho việc phát triển hoạch định chính sách, quản lý điều hành các nguồn lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện, hiệu quả sử dụng ngân sách gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm về Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

5. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, công khai, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - NSNN, đầu tư công, tài sản công.

- Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, đề ra các giải pháp và phối hợp với các cơ quan kiểm toán, thanh tra để xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng từ các năm trước; định kỳ hằng quý tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý, gửi Sở Tài chính; trong đó, phải nêu rõ những tồn tại trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - NSNN, đầu tư công, tài sản công đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

24

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - NSNN, đầu tư công, tài sản công; chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán nhà nước, thanh tra đối với các vi phạm xảy ra thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

- Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - NSNN, đầu tư công, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

6. Tổ chức thực hiện

a) Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những nội dung của Chỉ thị này khẩn trương triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện ở cấp dưới, các đơn vị trực thuộc để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành ngân sách và chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tham mưu UBND tỉnh định kỳ kiểm tra các cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công, quản lý giá và thẩm định giá; tăng cường công tác quyết đoán, kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch; thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Trần Thắng